

Số: 1880/KL-TTTP

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 6 năm 2026

KẾT LUẬN

Về thanh tra việc quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà đất của các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã Phú Thuận

Triển khai Kế hoạch thanh tra năm 2026 của Thanh tra thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 488/QĐ-TTTP ngày 25/12/2025, Chánh Thanh tra thành phố ban hành Quyết định số 01/QĐ-TTTP ngày 06/01/2026 về thanh tra việc quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà đất của các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã Phú Thuận; phê duyệt Kế hoạch tiến hành thanh tra số 02/KH-ĐTT ngày 12/01/2026 của Đoàn thanh tra. Từ ngày 14/01/2026 đến ngày 16/4/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại xã Phú Thuận.

Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã làm việc với UBND xã Phú Thuận và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan; tiến hành kiểm tra, xác minh các nội dung thanh tra công tác việc quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà đất của các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã Phú Thuận.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 30/BC-ĐTT ngày 18/5/2026 của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra thành phố kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Xã Phú Thuận được hình thành trên cơ sở sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 04 xã cũ (Đại Thắng, Đại Tân, Đại Thành, Đại Chánh) theo Nghị quyết số 1659/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, có diện tích tự nhiên 130,89 km², dân số 27.575 người. Phía Bắc giáp với xã Hà Nha, xã Vu Gia; phía Nam giáp với xã Nông Sơn, xã Quế Phước; phía Đông giáp với xã Thu Bồn và phía Tây giáp với xã Thượng Đức.

Tổ chức bộ máy của xã Phú Thuận gồm: Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ xã và các Hội đoàn thể; trong đó, trụ sở UBND xã đặt tại trụ sở UBND xã Đại Thắng (cũ). Tổ chức bộ máy của UBND xã gồm 04 phòng chuyên môn, 10 đơn vị sự nghiệp (Trung tâm cung ứng dịch vụ công và 09 đơn vị trường học cấp trung học cơ sở, tiểu học và mầm non công lập với tổng biên chế (chưa bao gồm viên chức giáo dục) là 56 người (gồm: 39 công chức, 03 viên chức, 02 hợp đồng lao động theo Nghị định số 173/2025/NĐ-CP và 12 người không chuyên trách).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà, đất trước, trong và sau quá trình sắp xếp, thành lập xã mới

- Việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà, đất trước và trong quá trình sắp xếp, thành lập xã mới

+ Thực hiện Công văn số 4367/BTC-QLCS ngày 04/4/2025 của Bộ Tài chính về việc chuẩn bị nội dung báo cáo rà soát việc sắp xếp, bố trí, xử lý nhà, đất và các dự án, công trình, trụ sở đang xây dựng hoặc đã phê duyệt chủ trương đầu tư chịu tác động bởi việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, đơn vị hành chính phục vụ Hội nghị theo Giấy mời số 125/GM-BTC ngày 04/4/2025; Công văn số 10854/STC-GCS ngày 08/4/2025 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Nam (cũ) về việc chỉnh lý dữ liệu tài sản công trên phần mềm kiểm kê tài sản công, UBND huyện Đại Lộc (cũ) đã ban hành Công văn số 2147/UBND-TCKH ngày 15/4/2025 và Công văn số 88/TCKH ngày 09/5/2025 yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc diện sắp xếp thực hiện rà soát, báo cáo kiểm kê tài sản phục vụ công tác sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính trên địa bàn huyện.

+ Thực hiện hướng dẫn của Sở Tài chính tỉnh Quảng Nam (cũ) tại Công văn số 1557/STC-GCS ngày 24/4/2025 về xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính, UBND huyện Đại Lộc (cũ) đã xây dựng Phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trình UBND tỉnh Quảng Nam (cũ) phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 19/6/2025. Căn cứ theo thẩm quyền phân cấp về quản lý, sử dụng tài sản công, UBND huyện Đại Lộc (cũ) đã ban hành Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 phê duyệt Phương án sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản công khác khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính trên địa bàn huyện Đại Lộc.

Phương án sắp xếp, bố trí, xử lý 04 trụ sở làm việc của các xã (cũ) được phê duyệt tại Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND huyện Đại Lộc (cũ) có thay đổi so với phương án được phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Nam (cũ). Việc thay đổi phương án sắp xếp, bố trí đối với các trụ sở làm việc là phù hợp với thực tế tại địa phương, thuận tiện cho người dân liên hệ công tác. Tuy nhiên, quá trình thay đổi Phương án bố trí trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị xã Phú Thuận, UBND huyện Đại Lộc (cũ) và các cơ quan, đơn vị có liên quan chưa có báo cáo xin ý kiến của cấp thẩm quyền, chưa phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng tài sản công từ khi thành lập xã mới

Sau khi thành lập, UBND xã Phú Thuận đã ban hành nhiều văn bản¹ triển khai thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà, đất. Tuy nhiên,

¹ - Quyết định số 17a/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 về việc tiếp nhận tài sản, máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ;
 - Quyết định số 17b/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 về việc thành lập Tổ kiểm kê tài sản công là trụ sở làm việc, máy móc thiết bị và các tài sản khác khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính thuộc phạm vi quản lý của xã Phú Thuận;
 - Quyết định số 17c/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND Phú Thuận về việc giao trụ sở làm việc cho Công an và BCH Quân sự xã Phú Thuận quản lý, sử dụng;
 - Quyết định số 17d/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 của UBND xã Phú Thuận về thành lập Hội đồng thanh lý tài sản xã Phú Thuận;
 - Quyết định số 18a/QĐ-UBND ngày 12/7/2025 của UBND xã Phú Thuận về việc thanh lý tài sản cố định, công cụ, dụng cụ xã Phú Thuận;

các văn bản được ban hành bằng văn bản giấy nhưng số văn bản đi có chèn kèm kí tự chữ cái tiếng việt (a, b, c, ...), không được ban hành qua Hệ thống thông tin chính quyền số (Egov), không đúng theo quy định tại điểm c khoản 2 Mục II Phần I của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

2. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà đất trước và trong quá trình sắp xếp, thành lập xã

a) Việc rà soát, kiểm kê, phân loại, báo cáo tài sản công và cơ sở nhà đất của các xã cũ trước sắp xếp, thành lập xã mới

Thực hiện Công văn số 2147/UBND-TCKH^{*} ngày 15/4/2025 của UBND huyện Đại Lộc (cũ) về việc khẩn trương rà soát, báo cáo tài sản công phục vụ công tác sắp xếp đơn vị hành chính theo yêu cầu của Bộ Tài chính tại Công văn số 4367/BTC-QLCS ngày 04/4/2025 và chỉnh lý dữ liệu tài sản công trên phần mềm kiểm kê tài sản công theo yêu cầu của Sở Tài chính tỉnh Quảng Nam (cũ) tại Công văn số 10854/STC-GCS ngày 08/4/2025, UBND các xã cũ đã thực hiện việc rà soát, kiểm kê, phân loại, báo cáo tài sản công và cơ sở nhà, đất phục vụ công tác sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính trên địa bàn xã (Báo cáo số 105/BC-UBND ngày 12/6/2025 của UBND xã Đại Thạnh, Báo cáo số 97/BC-UBND ngày 10/6/2025 của UBND xã Đại Chánh, Báo cáo số 96/BC-UBND ngày 25/5/2025 của UBND xã Đại Thắng, Báo cáo số 52/BC-UBND ngày 06/5/2025 của UBND xã Đại Tân).

Kết quả kiểm tra nhận thấy:

- UBND các xã (cũ) chưa kịp thời báo cáo các nội dung về tài sản công theo yêu cầu của UBND huyện Đại Lộc (cũ), chỉ thực hiện báo cáo sau khi UBND huyện có văn bản đôn đốc tại Công văn số 88/TC-KH ngày 09/5/2025.

- UBND các xã (cũ) báo cáo các nội dung về tài sản công chưa đảm bảo theo yêu cầu của cấp trên, cụ thể: UBND các xã cũ (Đại Thạnh, Đại Thắng, Đại Tân) chưa thực hiện báo cáo nội dung rà soát việc sắp xếp, bố trí, xử lý nhà, đất và các dự án, công trình, trụ sở đang xây dựng hoặc đã phê duyệt chủ trương đầu tư chịu tác động bởi việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, đơn vị hành chính theo Đề cương hướng dẫn kèm theo Công văn số 4367/BTC-QLCS ngày 04/4/2025 của Bộ Tài chính.

- Trước thời điểm sắp xếp các đơn vị hành chính, một số tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ đang được các xã (cũ) theo dõi, quản lý, sử dụng nhưng không được thống kê, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét để đưa vào Phương án sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản khác khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính trên địa bàn huyện Đại Lộc (cũ), cụ thể:

+ Xã Đại Tân (cũ): Không báo cáo thống kê đối với các tài sản: 01 cái ghe nhôm (đưa vào sử dụng năm 2012), 01 máy chiếu và màn hình chiếu (đưa vào sử

- Quyết định số 18b/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 về việc chuyển giao tài sản, máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ cho cơ quan Đảng, Mặt trận và các cơ quan, đơn vị thuộc xã Phú Thuận;

- Quyết định số 123a/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 về việc giao trụ sở làm việc cho BCH Quân sự và Đội Chuyên trách bảo vệ rừng xã Phú Thuận quản lý, sử dụng

dụng năm 2014), 02 máy fax, 02 máy photo, 04 máy vi tính để bàn, 04 máy tính xách tay, 02 cái máy scan, 04 tivi, 02 máy ảnh, 02 thiết bị truyền thanh FM (đưa vào sử dụng năm 2018), 01 bộ giải mã truyền thanh (đưa vào sử dụng 2014), 01 máy phát điện (đưa vào sử dụng năm 2016).

+ Các xã Đại Thắng, Đại Chánh, Đại Thạnh (cũ): Không báo cáo thống kê đối với một số tài sản được thể hiện *Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo*.

Theo giải trình của các cá nhân nguyên là Chủ tịch, Kế toán của các xã (cũ): Việc không báo cáo thống kê các tài sản nêu trên là do sai sót trong quá trình rà soát, kiểm kê tài sản. Hiện trạng, đa phần các tài sản đã được bàn giao cho các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng, số còn lại đã hết hạn sử dụng, bị hư hỏng không sử dụng được.

Qua kiểm tra rà soát nhận thấy giải trình của các cá nhân nguyên là Chủ tịch, Kế toán của các xã (cũ) phù hợp với hiện trạng tài sản công.

- UBND xã Đại Tân (cũ) không cập nhật đầy đủ các chỉ tiêu của từng tài sản (năm đưa vào sử dụng, nguyên giá, giá trị hao mòn lũy kế, giá trị còn lại) khi báo cáo tài sản máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ và tài sản khác phục vụ công tác xây dựng phương án sắp xếp đơn vị hành chính, dẫn đến khó khăn cho công tác bàn giao, tiếp nhận, theo dõi và quản lý tài sản.

b) Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản công và cơ sở nhà, đất trên địa bàn xã

** Đối với cơ sở nhà, đất*

Tình hình tiếp nhận các cơ sở nhà, đất của UBND xã Phú Thuận thể hiện như sau:

- Theo Phương án được duyệt tại Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND huyện Đại Lộc (cũ) và theo chủ trương của Đảng ủy xã Phú Thuận: tiếp nhận 04/04 trụ sở làm việc của 04 xã cũ (Đại Tân, Đại Chánh, Đại Thắng, Đại Thạnh) để tiếp tục sử dụng.

- Ngoài phương án được duyệt: tiếp nhận 57/57 cơ sở nhà, đất, cụ thể:

+ Cơ sở nhà, đất tiếp tục sử dụng: 46 cơ sở, gồm: 18 cơ sở trường học, 20 nhà sinh hoạt văn hoá thôn, 01 trung tâm thể dục – thể thao xã, 04 sân vận động và 03 chợ.

+ Cơ sở nhà, đất dôi dư, chưa khai thác, sử dụng: 11 cơ sở, gồm: 02 cơ sở trường học, 05 nhà sinh hoạt văn hoá thôn, 01 nhà văn hoá xã, 02 trung tâm thể dục – thể thao và 01 khu đất thuộc chợ Đại Tân (cũ).

- Việc cấp GCNQSDĐ: 47/61 cơ sở nhà, đất chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo

Các cơ sở trường học (cấp trung học, tiểu học và mầm non) trên địa bàn các xã cũ được chuyển giao nguyên trạng về xã Phú Thuận quản lý; các cơ sở nhà, đất còn lại được bàn giao về cho UBND xã Phú Thuận tiếp nhận để quản lý, sử dụng. Việc bàn giao, tiếp nhận được lập thành biên bản có chữ ký của các bên giao, nhận. Tuy nhiên, nội dung bàn giao, tiếp nhận chưa đảm bảo theo mẫu số 02/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, cụ thể là

không có mục “*các hồ sơ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng tài sản bàn giao, tiếp nhận*”. Giải trình về vấn đề này, công chức của các xã cũ xác nhận quá trình bàn giao, tiếp nhận các cơ sở nhà, đất không thực hiện bàn giao các hồ sơ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng tài sản.

** Đối với máy móc thiết bị, công cụ, dụng cụ*

- Việc bàn giao, tiếp nhận máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ giữa UBND xã Phú Thuận và các xã cũ (Đại Thắng, Đại Tân, Đại Thạnh, Đại Chánh) được lập thành biên bản có chữ ký của các bên giao, nhận. Tuy nhiên, nội dung bàn giao, tiếp nhận chưa đảm bảo theo mẫu số 02/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, cụ thể là không có mục “*các hồ sơ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng tài sản bàn giao, tiếp nhận*”. Giải trình về vấn đề này, công chức của các xã cũ xác nhận quá trình bàn giao, tiếp nhận các tài sản máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ không thực hiện bàn giao các hồ sơ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng tài sản.

- Trước thời điểm sắp xếp các đơn vị hành chính, một số tài sản cố định đang được các xã (cũ) theo dõi, quản lý, sử dụng (*tại Phụ lục số 01*) nhưng không được báo cáo cấp thẩm quyền xem xét để đưa vào Phương án sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản khác khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính trên địa bàn huyện Đại Lộc (cũ) nên không được bàn giao cho UBND xã Phú Thuận để chuyển giao cho các đơn vị quản lý, sử dụng.

- Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ giữa các cơ quan, đơn vị (ngoài UBND các xã cũ) được lập thành biên bản có chữ ký của các bên giao, nhận. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại sau:

+ Một số biên bản bàn giao, tiếp nhận không thống kê các chỉ tiêu về năm đưa vào sử dụng, nguyên giá, giá trị còn lại, giá trị đánh giá lại của tài sản bàn giao, tiếp nhận; mặt khác thông tin về giá trị còn lại của tài sản trong Biên bản bàn giao, tiếp nhận không chính xác (ghi nhầm là giá trị khấu hao tài sản).

+ Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ không kèm các hồ sơ, tài liệu liên quan đến quyền quản lý, sử dụng tài sản.

+ Một số tài sản được bàn giao, tiếp nhận giữa hai bên nhưng không được theo dõi quản lý, cụ thể:

++ 03 ghế xoay do Ủy ban kiểm tra Thành ủy Đà Nẵng bàn giao cho Văn phòng Đảng ủy xã Phú Thuận ngày 12/11/2025.

++ 01 máy vi tính để bàn (năm đưa vào sử dụng 2023, nguyên giá 15.000.000 đồng, giá trị còn lại 9.000.000 đồng) do Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Đại Lộc (cũ) bàn giao cho Phòng kinh tế xã Phú Thuận ngày 30/6/2025.

++ 01 máy vi tính để bàn (được đưa vào sử dụng 2022, nguyên giá 12.800.000 đồng, giá trị còn lại 5.120.000 đồng) do Ban Quản lý dự án trật tự xây dựng bàn giao cho Phòng Kinh tế xã Phú Thuận ngày 30/6/2025.

++ 01 máy vi tính để bàn (được đưa vào sử dụng 2021, nguyên giá 8.500.000 đồng, giá trị còn lại 1.700.000 đồng) do Văn phòng Huyện ủy Đại Lộc (cũ) bàn giao cho Đảng ủy xã Phú Thuận ngày 30/6/2025.

** Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý*

UBND xã Phú Thuận đã tiếp nhận, kế thừa việc quản lý, sử dụng đối với các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, kết cấu hạ tầng chợ, cụm công nghiệp Tân Chánh nằm trên địa giới hành chính của xã Phú Thuận.

c) Việc xử lý tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ hư hỏng, hết hạn sử dụng trong quá trình sắp xếp

Quá trình rà soát, kiểm kê, phân loại tài sản phục vụ công tác xây dựng phương án sắp xếp, một số tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ được theo dõi trong Sổ tài sản cố định đã được xác định bị hư hỏng, hết hạn sử dụng nhưng các xã cũ (Đại Thạnh, Đại Thắng, Đại Chánh, Đại Tân) không thống kê, tổng hợp, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc thanh lý tài sản theo quy định tại Điều 28, 29 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

3. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã Phú Thuận sau khi tiếp nhận, bàn giao tài sản công

a) Việc kiểm kê, phân loại, giao tài sản cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn

Trên cơ sở phương án được UBND huyện Đại Lộc phê duyệt tại Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 29/6/2025; biên bản bàn giao tài sản từ các xã cũ (Đại Chánh, Đại Thạnh, Đại Thắng, Đại Tân) và các đơn vị khác chuyển giao về, UBND xã Phú Thuận thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản công (tại Quyết định số 17b/QĐ-UBND ngày 01/7/2025) để triển khai thực hiện công tác kiểm kê tài sản trước khi ban hành quyết định chuyển giao tài sản cho các cơ quan Đảng, Mặt trận và các cơ quan, đơn vị thuộc xã Phú Thuận quản lý, sử dụng (Quyết định số 18b/QĐ-UBND ngày 15/7/2025); đồng thời kết quả kiểm kê (Báo cáo số 01/BC-HĐKK ngày 06/7/2025 của Hội đồng kiểm kê) cũng đã xác định danh mục các tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ dôi dư (624 tài sản) và đề xuất phương án xử lý.

b) Việc bố trí, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà đất sau khi tiếp nhận

* Đối với cơ sở nhà, đất

Tổng số cơ sở nhà, đất công trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý của xã Phú Thuận là 61 cơ sở, trong đó theo phương án được duyệt tại Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND huyện Đại Lộc (cũ) và chủ trương của Đảng uỷ xã Phú Thuận là 04 cơ sở; ngoài phương án là 57 cơ sở (gồm: 20 cơ sở trường học giữ nguyên trạng không thực hiện sắp xếp, 25 nhà sinh hoạt văn hoá thôn, 04 sân vận động, 04 chợ, 03 trung tâm thể dục, thể thao và 01 nhà văn hoá xã).

Sau khi tiếp nhận, UBND xã Phú Thuận đã bố trí 04 trụ sở làm việc cho các cơ quan, đơn vị của xã quản lý, sử dụng theo phương án được duyệt và chủ trương của cấp có thẩm quyền; chưa thực hiện bố trí, khai thác, sử dụng đối với 10 cơ sở nhà, đất dôi dư; giữ nguyên trạng và tiếp tục sử dụng 47 cơ sở nhà, đất còn lại. Việc bố trí trụ sở của Cơ quan quân sự xã có thay đổi so với phương án được duyệt trên cơ sở ý kiến thống nhất của Đảng uỷ xã (tại cuộc họp ngày 30/6/2025, Thông báo số 40-TB/ĐU ngày 14/11/2025) và Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Đà Nẵng (tại Công văn số 3429/BCH-TM ngày 26/11/2025).

(Chi tiết tại Phụ lục số 03 kèm theo)

Kết quả kiểm tra thực tế 21 cơ sở nhà, đất (gồm 04 cơ sở trong phương án và 17 cơ sở ngoài phương án) cho thấy:

- Cơ sở nhà, đất đang sử dụng: 11 cơ sở (gồm: 04 trụ sở làm việc của các xã cũ và 07 nhà văn hoá sinh hoạt các thôn: Đại Khương, Tập Phước, Hanh Tây, Hanh Đông, Mỹ Nam, Phú Xuân, Phú An). Do kế thừa, sử dụng lại trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của các xã (cũ) nên việc bố trí phòng làm việc của UBND xã Phú Thuận chưa đảm bảo, cụ thể: diện tích sử dụng các chức danh nhỏ hơn định mức nhưng diện tích sử dụng chung lại lớn hơn định mức được quy định tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ.

- Cơ sở nhà, đất dôi dư, bỏ trống: 07 cơ sở nhà, đất (gồm: Nhà sinh hoạt văn hoá xã Đại Chánh (cũ), Trung tâm thể dục – thể thao xã Đại Thạnh (cũ), nhà sinh hoạt văn hoá các thôn: Trà Đức (cũ), Phú Phong, Bình Đông (cũ), Xuân Nam (cũ), Giảng Hoà (cũ). Các trụ sở này đang được quản lý, bảo vệ, không có dấu hiệu bị lấn, chiếm.

- Cơ sở nhà, đất đang tận dụng cho thuê: 03 cơ sở, cụ thể:

+ Chợ Đại Chánh (cũ): Để tạo việc làm và thu nhập ổn định cho nhân dân lao động, đồng thời tạo nguồn lực cho địa phương phát triển, UBND xã Đại Chánh (cũ) đã tận dụng Khu nhà lồng chợ có diện tích 840 m² cho Công ty TNHH Kinh doanh tổng hợp Hưng Thành sử dụng làm cơ sở may gia công túi xách từ ngày 01/01/2024 đến nay. Tổng số tiền phải thu từ việc tận dụng Khu nhà lồng chợ tính đến thời điểm thanh tra (tháng 3/2026) là 89.000.000 đồng (trong đó: số tiền UBND xã Đại Chánh (cũ) đã thu và nộp ngân sách nhà nước là 40.000.000 đồng, số tiền chưa nộp ngân sách nhà nước là 49.000.000 đồng). Qua làm việc, Công ty TNHH Kinh doanh tổng hợp Hưng Thành xác nhận chưa nộp số tiền thuê đất 49.000.000 đồng cho UBND xã.

Việc UBND xã Đại Chánh (cũ) tận dụng Khu nhà lồng Chợ Đại Chánh (cũ) cho Công ty TNHH Kinh doanh tổng hợp Hưng Thành sử dụng làm cơ sở may gia công túi xách là không phù hợp với mục đích sử dụng tài sản, vi phạm điều cấm trong quản lý, sử dụng tài sản công được quy định tại khoản 5 Điều 10 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017; không thuộc các trường hợp được khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước theo quy định Điều 14 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

+ Nhà sinh hoạt văn hoá thôn Tây Lễ, xã Đại Thạnh (cũ): Để tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hơn 40 lao động tại địa phương, đồng thời tạo nguồn lực cho thôn hoạt động, Trưởng thôn Tây Lễ đã tận dụng một phần diện tích bỏ không, xuống cấp (04 phòng học cũ của Trường Lý Thường Kiệt bỏ hoang, không sử dụng từ năm 1997) nằm trong khuôn viên Nhà sinh hoạt văn hoá thôn Tây Lễ để cho Công ty TNHH may Phú Hoà sử dụng làm nhà xưởng may mặc từ năm 2014 đến nay. Tổng số tiền thu được từ việc tận dụng một phần diện tích cơ sở nhà, đất Nhà sinh hoạt văn hoá thôn Tây Lễ là 260.000.000 đồng (khoảng 2.000.000 đồng/tháng). Toàn bộ số tiền này đã được thôn Tây Lễ mở sổ theo dõi và sử dụng để chi phí cho các hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao; hoạt động của hội, đoàn thể thôn...

Việc thôn Tây Lễ tận dụng một phần diện tích bỏ không của cơ sở nhà, đất này để cho Công ty TNHH may Phú Hoà làm nhà xưởng may mặc là không phù hợp với mục đích sử dụng tài sản, không đúng thẩm quyền, vi phạm điều cấm trong quản lý, sử dụng tài sản công được quy định tại khoản 5 Điều 10 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017; không thuộc các trường hợp được khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước theo quy định Điều 14 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

+ Khu đất tại thôn Xuân Tây có tổng diện tích 600 m² (gồm các thửa đất: số 1031, 1074, 1004, 984, tờ bản đồ số 7, loại đất công ích (đất 5% và đất hoang) do UBND xã Đại Tân (cũ) quản lý; đang được ông Nguyễn Minh Triết (*địa chỉ: thôn Mỹ Tân, xã Đại Phong, huyện Đại Lộc cũ*) sử dụng làm xưởng cưa từ năm 2022 – 2026 theo Hợp đồng kinh tế số 04/HĐ ngày 24/3/2022, bên cho thuê đất là UBND xã Đại Tân (cũ) (do ông Hồ Xuân Hội, nguyên Chủ tịch UBND xã Đại Tân (cũ) làm đại diện, bên thuê đất là ông Nguyễn Minh Triết làm đại diện, giá thuê 1.000.000 đồng/năm. Tổng số tiền thu được từ việc cho thuê Khu đất tại thôn Xuân Tây tính đến thời điểm thanh tra là 5.000.000 đồng. UBND xã Đại Tân (cũ) đã nộp số tiền 5.000.000 vào ngân sách nhà nước. Việc UBND xã Đại Tân (cũ) cho ông Triết thuê các thửa đất công ích (đất 5%) nêu trên để làm xưởng cưa không phù hợp mục đích sử dụng, không qua đấu giá là chưa đảm bảo quy định tại khoản 3 Điều 132 Luật Đất đai 2013 về mục đích sử dụng và hình thức cho thuê đất công ích.

- Ngày 29/7/2025, UBND xã Phú Thuận đã ban hành Thông báo số 26/TB-UBND về kết luận của Chủ tịch UBND xã Nguyễn Thị Hồng tại cuộc họp giao ban với các Phó Chủ tịch UBND xã, theo đó có giao cho Phòng Kinh tế rà soát, tham mưu cho UBND xã chấm dứt việc sử dụng các cơ sở nhà, đất trên địa bàn xã Phú Thuận không đảm bảo quy định. Triển khai nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã nêu trên, từ ngày 06/8/2025 đến 07/8/2025, Phòng Kinh tế đã tổ chức kiểm tra, làm việc với các đơn vị (gồm: Công ty TNHH Kinh doanh tổng hợp Hưng Thành; Công ty TNHH may Phú Hoà và ông Nguyễn Minh Triết). Kết quả làm việc các đơn vị đã đồng ý chấm dứt hoạt động của xưởng cưa, cơ sở may mặc, gia công và UBND xã thống nhất tạo điều kiện cho các đơn vị thu xếp di dời toàn bộ cơ sở vật chất ra khỏi các cơ sở nhà, đất trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày lập biên bản. Tuy nhiên đến thời điểm thanh tra (04/2026), đã quá thời hạn cam kết nhưng các cơ sở nêu trên vẫn còn hoạt động, chưa thực hiện di dời, tháo dỡ tài sản và bàn giao trả lại diện tích đất cho UBND xã Phú Thuận quản lý.

* Đối với tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ và tài sản khác

Sau khi tiếp nhận tài sản công bàn giao, UBND xã Phú Thuận đã thực hiện kiểm kê và ban hành quyết định giao tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ và tài sản khác cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc xã quản lý, sử dụng (Quyết định số 18b/QĐ-UBND ngày 15/7/2025).

Kết quả kiểm tra thực tế hiện trạng sử dụng tài sản công nhận thấy: Các tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ và tài sản khác nhận chuyển giao từ UBND xã Phú Thuận được các cán bộ, công chức, viên chức của xã Phú Thuận sử dụng cơ bản đảm bảo về số lượng, chủng loại tài sản theo Danh mục tài sản nhận

chuyển giao. Tuy nhiên, hiện nay Hệ thống camera an ninh và camera thông minh (có giá trị tương đối lớn được đầu tư mua sắm năm 2022 và 2023) đã được bàn giao cho Công an xã Phú Thuận nhưng chưa được lắp đặt lại để khai thác sử dụng.

c) Việc xử lý tài sản công và cơ sở nhà, đất dôi dư

* Đối với cơ sở nhà, đất dôi dư: có 10 cơ sở dôi dư (gồm: Nhà sinh hoạt văn hoá xã Đại Chánh (cũ), Trung tâm thể dục – thể thao xã Đại Thanh (cũ), Trung tâm thể dục – thể thao xã Đại Tân (cũ), Khu đất chợ Đại Tân (cũ), nhà sinh hoạt văn hoá các thôn: Trà Đức (cũ), Phú Phong (cũ), Bình Đông (cũ), Xuân Nam (cũ), Giảng Hoà (cũ), Trường mẫu giáo Đại Chánh - cơ sở 2 tại thôn Thạnh Tân). UBND xã Phú Thuận chưa lập hồ sơ, báo cáo Sở Tài chính, UBND thành phố xem xét, quyết định đối với 10 cơ sở nhà, đất dôi dư theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP.

* Đối với tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ dôi dư

- Hội đồng kiểm kê xã Phú Thuận đã xác định danh mục các tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ dôi dư (624 tài sản) và đề xuất phương án xử lý tại Báo cáo số 01/BC-HĐKK ngày 06/7/2025, cụ thể:

+ Đề xuất thực hiện thủ tục đánh giá và thanh lý 72 tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ bị hư hỏng, hết hạn sử dụng (Phụ lục 5 kèm Báo cáo số 01/BC-HĐKK ngày 06/7/2025).

+ Đề xuất thực hiện thủ tục chuyển giao 552 tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ cho các đơn vị thuộc xã để tiếp tục quản lý, sử dụng theo quy định (đã chuyển giao tài sản tại Quyết định số 41a/QĐ-UBND ngày 06/8/2025).

- Việc thanh lý tài sản, công cụ, dụng cụ bị hư hỏng, hết hạn sử dụng (72 tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ)

UBND xã đã thực hiện các quy trình đánh giá tài sản và thanh lý tài sản theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. Trên cơ sở Báo cáo số 01/BC-HĐKK ngày 06/7/2025 về kết quả thực hiện kiểm kê tài sản công là trụ sở làm việc, máy móc thiết bị và các tài sản khác khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính thuộc phạm vi quản lý của xã Phú Thuận, UBND xã Phú Thuận đã thành lập Hội đồng thanh lý tài sản, công cụ, dụng cụ trên địa bàn xã Phú Thuận (Quyết định số 17đ/QĐ-UBND ngày 08/7/2025); mời một số đại diện các doanh nghiệp kinh doanh mặt hàng liên quan họp lấy ý kiến tham khảo để đánh giá lại giá trị tài sản, công cụ, dụng cụ cần thanh lý; trên cơ sở kết quả họp đánh giá lại giá trị của Hội đồng thanh lý tài sản, UBND xã ban hành quyết định thanh lý tài sản, công cụ, dụng cụ (Quyết định số 18a/QĐ-UBND ngày 12/7/2025); Hội đồng thanh lý tài sản ban hành Thông báo số 02/TB-HDTL ngày 14/7/2025 về việc bán thanh lý tài sản theo hình thức chỉ định; ban hành Thông báo số 02/TB-PKT ngày 22/7/2025 về kết quả mua tài sản công; thực hiện thủ tục Hợp đồng bán thanh lý tài sản, biên bản bàn giao tài sản và thanh lý hợp đồng; số tiền 5.000.000 đồng thu từ bán thanh lý tài sản đã nộp vào ngân sách nhà nước.

d) Việc cập nhật, đăng ký, kê khai và lập hồ sơ quản lý tài sản công và cơ sở nhà đất

Sau khi nhận bàn giao tài sản công từ các cơ quan, đơn vị, UBND xã Phú Thuận đã thực hiện thống kê, quản lý chung đối với các loại tài sản. Tuy nhiên,

UBND xã Phú Thuận vẫn chưa lập, quản lý hồ sơ liên quan đến việc hình thành, biến động tài sản đối với tài sản được giao quản lý theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 37 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017.

đ) Việc ban hành và công khai Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công

Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã Phú Thuận đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công và thực hiện công khai theo quy định².

e) Việc thực hiện chế độ báo cáo và công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công; Việc xây dựng hệ thống thông tin và dữ liệu quốc gia về tài sản công và công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát sử dụng tài sản công

UBND xã Phú Thuận và các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện báo cáo kê khai và công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025 theo quy định.

Tuy nhiên, qua kiểm tra nhận thấy UBND xã Phú Thuận chưa thực hiện báo cáo Sở Tài chính, UBND thành phố xem xét, quyết định giao tài sản theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 11738/BTC-QLCS ngày 31/7/2025 về rà soát, xử lý tài sản công sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính và theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 của UBND thành phố ban hành quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng, khai thác và xử lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng.

Các đơn vị trực thuộc UBND xã Phú Thuận đã hạch toán kế toán đối với tài sản cố định là máy móc, thiết bị; cập nhật thông tin tài sản công và cơ sở nhà, đất vào phần mềm theo dõi tài sản nhà nước của Bộ Tài chính; đồng thời mở Sổ theo dõi công cụ, dụng cụ để theo dõi, quản lý.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà, đất trước và trong quá trình sắp xếp được các cơ quan liên quan thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. UBND huyện Đại Lộc (cũ) đã thực hiện rà soát, kiểm kê và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời chỉ đạo các đơn vị, địa phương bàn giao tài sản công và cơ sở nhà, đất theo phương án được phê duyệt cho xã mới tiếp nhận, quản lý, sử dụng.

- Sau khi tiếp nhận tài sản, UBND xã Phú Thuận đã thực hiện việc kiểm kê, phân loại và chuyển giao tài sản cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn quản lý, sử dụng.

- Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản công đã ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, đã hạch toán kế toán đối với tài sản cố định là máy

² Quyết định số 02/QĐ/VPĐU ngày 09/9/2025 của Văn phòng Đảng ủy xã; Quyết định số 16/QĐ-MTTQ-BTT ngày 17/7/2025 của UBMTTQVN xã; Quyết định số 02/QĐ-VP ngày 01/8/2025 của Văn phòng HĐND và UBND xã; Quyết định số 01/QĐ-PKT ngày 15/7/2025 của Phòng Kinh tế; Quyết định số 06/QĐ-TTPVHC ngày 21/7/2025 của Trung tâm phục vụ hành chính công; Quyết định số 01/QĐ-PVHXH ngày 15/01/2026 của phòng Văn hóa-Xã hội.

móc, thiết bị, mở Sổ theo dõi công cụ, dụng cụ để theo dõi, quản lý; cập nhật thông tin tài sản công và cơ sở nhà, đất vào phần mềm theo dõi tài sản nhà nước của Bộ Tài chính; thực hiện báo cáo kê khai và công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025 theo quy định.

- Việc bố trí, sử dụng trụ sở làm việc trên địa bàn xã Phú Thuận cơ bản đảm bảo theo phương án được duyệt và phù hợp với yêu cầu thực tế tại địa phương; các tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ và tài sản khác nhận chuyển giao từ UBND xã Phú Thuận được các cán bộ, công chức, viên chức của xã Phú Thuận sử dụng cơ bản đảm bảo về số lượng, chủng loại tài sản theo Danh mục tài sản nhận chuyển giao.

2. Khuyết điểm

Bên cạnh những ưu điểm nêu trên, việc quản lý, sử dụng tài sản công trong quá trình sắp xếp, thành lập xã Phú Thuận vẫn còn những tồn tại, hạn chế sau:

a) Về công tác chỉ đạo triển khai thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà, đất trước, trong và sau quá trình sắp xếp, thành lập xã mới

- Quá trình thay đổi Phương án sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc xã Phú Thuận, UBND huyện Đại Lộc (cũ) và các cơ quan, đơn vị có liên quan chưa báo cáo xin ý kiến của cấp thẩm quyền là chưa phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

- UBND xã Phú Thuận ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà, đất sau khi thành lập không qua Hệ thống thông tin chính quyền số (Egov) không đúng theo quy định tại điểm c khoản 2 Mục II Phần I của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư (ban hành bằng văn bản giấy nhưng số văn bản đi có chèn kèm kí tự chữ cái tiếng việt (a, b, c, ...)).

Trách nhiệm sai sót nêu trên thuộc về công chức được giao nhiệm vụ tham mưu công tác quản lý nhà nước về tài sản công, Trưởng phòng Kinh tế và Chủ tịch UBND xã Phú Thuận.

b) Về công tác quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà đất trước và trong quá trình sắp xếp, thành lập xã

- Việc rà soát, kiểm kê, phân loại, báo cáo tài sản công và cơ sở nhà, đất của các xã cũ phục vụ công tác sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính chưa kịp thời và chưa đầy đủ theo yêu cầu của UBND huyện Đại Lộc (cũ).

- Một số tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ đang được các xã cũ (Đại Tân, Đại Thắng, Đại Chánh, Đại Thạnh) theo dõi, quản lý, sử dụng nhưng không được thống kê, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét để đưa vào Phương án sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản khác khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính trên địa bàn huyện Đại Lộc (cũ).

- Hầu hết các tài sản máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ và tài sản khác không được UBND xã Đại Tân (cũ) cập nhật đầy đủ các chỉ tiêu của từng tài sản (năm đưa vào sử dụng, nguyên giá, giá trị hao mòn lũy kế, giá trị còn lại) khi thực hiện việc rà soát, báo cáo tài sản phục vụ công tác xây dựng phương án sắp xếp

đơn vị hành chính, dẫn đến danh mục tài sản bàn giao, tiếp nhận sẽ không được cập nhật đầy đủ thông tin theo yêu cầu tại mẫu số 02/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; đồng thời gây khó khăn cho công tác theo dõi và quản lý tài sản sau tiếp nhận.

- Nội dung bàn giao, tiếp nhận tài sản công và cơ sở nhà, đất chưa đảm bảo theo mẫu số 02/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, cụ thể là không có mục “*các hồ sơ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng tài sản bàn giao, tiếp nhận*”; quá trình bàn giao, tiếp nhận tài sản công và cơ sở nhà, đất các cơ quan, đơn vị liên quan không thực hiện bàn giao các hồ sơ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng tài sản.

- Một số tài sản được bàn giao, tiếp nhận giữa hai bên nhưng không được theo dõi, quản lý là thực hiện chưa đảm bảo theo nguyên tắc quản lý, sử dụng tài sản công được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017 (03 ghế xoay, 03 máy tính để bàn).

- Quá trình rà soát, kiểm kê, phân loại tài sản phục vụ công tác xây dựng phương án sắp xếp, một số tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ được theo dõi trong Sổ tài sản cố định đã được xác định bị hư hỏng, hết hạn sử dụng nhưng các xã cũ (Đại Thạnh, Đại Thắng, Đại Chánh, Đại Tân) không thống kê, tổng hợp, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc thanh lý tài sản theo quy định tại Điều 28, 29 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

Trách nhiệm sai sót nêu trên thuộc về nguyên Chủ tịch các xã cũ (Đại Thạnh, Đại Thắng, Đại Chánh, Đại Tân) nhiệm kỳ 2021-2026 và Trưởng phòng Kinh tế xã Phú Thuận.

c) Về công tác quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã Phú Thuận sau khi tiếp nhận, bàn giao tài sản công

- Công tác cấp GCNQSDĐ đối với các trụ sở làm việc, cơ sở nhà, đất công chưa được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện, dẫn đến hầu hết các cơ sở nhà, đất công đến nay chưa có GCNQSDĐ, ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước về đất đai của xã mới (trong tổng số cơ sở nhà, đất UBND xã Phú Thuận nhận bàn giao có 47/61 cơ sở chưa có GCNQSDĐ).

- Việc tận dụng Khu nhà lồng Chợ Đại Chánh (cũ) và một phần diện tích cơ sở nhà, đất Nhà sinh hoạt văn hoá thôn Tây Lễ cho các đơn vị tại địa phương sử dụng làm cơ sở may, gia công không đúng mục đích sử dụng tài sản, vi phạm điều cấm trong quản lý, sử dụng tài sản công được quy định tại khoản 5 Điều 10 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017; không thuộc các trường hợp được khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước theo quy định Điều 14 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. Cho thuê khu đất thôn Xuân Tây không phù hợp mục đích sử dụng, không qua đấu giá là chưa đảm bảo quy định tại khoản 3 Điều 132 Luật Đất đai 2013 về mục đích sử dụng và hình thức cho thuê đất công ích. Tuy nhiên, việc các cơ quan, tổ chức tận dụng, sử dụng các cơ sở nhà, đất nêu trên để cho các doanh nghiệp sử dụng làm xưởng cưa, cơ sở may mặc, gia công cũng đã đem lại lợi ích nhất định như: giải quyết việc làm, tạo thu nhập ổn định

cho nhân dân lao động, đồng thời tạo nguồn lực để phát triển địa phương, không nhằm mục đích tư lợi, không gây thất thoát ngân sách nhà nước.

- Chưa thực hiện lắp đặt lại Hệ thống camera an ninh và camera thông minh để khai thác sử dụng, gây lãng phí.

- UBND xã Phú Thuận chưa lập, quản lý hồ sơ liên quan đến việc hình thành, biến động tài sản đối với tài sản được giao quản lý theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 37 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017; chưa lập hồ sơ, báo cáo Sở Tài chính, UBND thành phố xem xét, quyết định đối với 10 cơ sở nhà, đất dôi dư theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP.

- UBND xã Phú Thuận chưa thực hiện báo cáo Sở Tài chính, UBND thành phố xem xét, quyết định giao tài sản theo hướng dẫn của Bộ Tài chính hướng dẫn tại Công văn số 11738/BTC-QLCS ngày 31/7/2025 về rà soát, xử lý tài sản công sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính và theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 của UBND thành phố.

Trách nhiệm các sai phạm nêu trên thuộc về nguyên Chủ tịch UBND xã Đại Chánh (cũ) nhiệm kỳ 2021-2026; Trưởng thôn Tây Lễ nhiệm kỳ 2012-2015, 2015-2017, 2017-2022, 2022-2027; Chủ tịch UBND xã Đại Thanh (cũ) nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021, 2021-2026; Chủ tịch UBND xã Đại Tân (cũ) nhiệm kỳ 2021-2026 và Chủ tịch UBND xã Phú Thuận.

Tổng số tiền sai phạm phát hiện qua thanh tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà đất của các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã Phú Thuận do các địa phương, tổ chức tận dụng một phần diện tích các cơ sở, nhà đất cho các đơn vị sử dụng là 354.000.000 đồng, trong đó:

- Sử dụng Khu nhà lồng Chợ Đại Chánh (cũ) không đảm bảo quy định: 89.000.000 đồng (xã Đại Chánh (cũ) đã hạch toán vào mục lục ngân sách số tiền 40.000.000 đồng);

- Sử dụng một phần diện tích bỏ không của cơ sở nhà, đất Nhà sinh hoạt văn hoá thôn Tây Lễ không đảm bảo quy định: 260.000.000 đồng;

- Sử dụng Khu đất thôn Xuân Tây không đảm bảo quy định: 5.000.000 đồng (số tiền này đã được hạch toán, nộp đầy đủ vào ngân sách nhà nước).

IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Xử lý hành chính

a) Đối với Sở Tài chính

- Tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định giao các tài sản theo thẩm quyền được Bộ Tài chính hướng dẫn tại Công văn số 11738/BTC-QLCS ngày 31/7/2025 về rà soát, xử lý tài sản công sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính và theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 của UBND thành phố.

- Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo, đôn đốc UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài sản công đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành và các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

b) Đối với UBND xã Phú Thuận

- Tổ chức kiểm điểm theo quy định đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà đất trên địa bàn xã Phú Thuận như kết quả kiểm tra, xác minh đã nêu. Trường hợp các cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Thành uỷ (nếu có) thì đề nghị Sở Nội vụ tham mưu UBND thành phố xem xét xử lý.

- Tổ chức rà soát đối với các tài sản là máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ hiện đang được các cơ quan, đơn vị, cá nhân sử dụng nhưng không có trong phương án để ban hành quyết định giao tài sản và quản lý theo quy định.

- Chấm dứt việc tận dụng, sử dụng các cơ sở nhà, đất (Chợ Đại Chánh (cũ), một phần diện tích cơ sở, nhà đất Nhà sinh hoạt văn hoá thôn Tây Lễ, khu đất thôn Xuân Tây) không đảm bảo quy định pháp luật về quản lý đất công, tài sản công.

- Tổ chức rà soát các cơ sở nhà, đất công chưa được cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất; lập hồ sơ pháp lý để trình cấp có thẩm quyền giao đất, cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất; thiết lập, quản lý hồ sơ liên quan đến việc hình thành, biến động tài sản đối với tài sản được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện rà soát, xác định tài sản dôi dư hoặc thuộc trường hợp phải xử lý theo quy định để lập hồ sơ, báo cáo Sở Tài chính, UBND thành phố xem xét, quyết định theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

- Có văn bản đề nghị Công an xã Phú Thuận thực hiện lắp đặt lại Hệ thống camera an ninh và camera thông minh đã bàn giao cho Công an xã trước đây để khai thác sử dụng.

2. Xử lý về kinh tế

- Thu hồi số tiền 49.000.000 đồng đối với UBND xã Phú Thuận để nộp vào ngân sách nhà nước thông qua tài khoản tạm giữ của Thanh tra thành phố (số 3949.0.1010210.00000 tại KBNN khu vực XIII) do khoản tiền phải thu từ việc sử dụng Khu nhà lồng Chợ Đại Chánh (cũ) không đảm bảo quy định chưa được thu nộp ngân sách nhà nước.

- Chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất với số tiền 305.000.000 đồng do sử dụng các cơ sở nhà, đất không đúng quy định pháp luật; trong đó:

+ Thôn Tây Lễ: 260.000.000 đồng;

+ UBND xã Đại Chánh (cũ): 40.000.000 đồng;

+ UBND xã Đại Tân (cũ): 5.000.000 đồng.

Chi tiết tại Phụ lục số 04 kèm theo

Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Phú Thuận xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện kết luận thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra và văn bản hướng dẫn; có trách nhiệm thu hồi số tiền 49.000.000 đồng do việc sử dụng Chợ Đại Chánh (cũ) không đảm bảo quy định để nộp ngân sách nhà nước thông qua tài khoản tạm giữ của Thanh tra thành phố: số 3949.0.1010210.00000 tại KBNN khu vực XIII.

Giao Phòng Giám sát, kiểm tra, thẩm định và xử lý sau thanh tra (thuộc Thanh tra thành phố Đà Nẵng) theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận

thanh tra theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc quản lý, sử dụng tài sản công và cơ sở nhà đất của các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã Phú Thuận. Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Phú Thuận; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện (bằng văn bản) về Thanh tra thành phố trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày công khai Kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- TTCP (b/cáo);
- UBND thành phố (b/cáo);
- Cục II, IV- TTCP (b/cáo);
- UBKT Thành ủy (b/cáo);
- Ban Tổ chức Thành ủy (b/cáo);
- Ban Nội chính Thành ủy (b/cáo);
- Sở Tài chính;
- UBND xã Phú Thuận (th/hiện);
- Phó Chánh Thanh tra phụ trách;
- Phòng XLSTT (theo dõi);
- Lưu: VT, ĐTT, Phòng PCTN.

akar

CHÁNH THANH TRA



Tô Văn Hùng

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
THANH TRA THÀNH PHỐ

PHỤ LỤC SỐ 01

DANH MỤC CÁC TÀI SẢN MÁY MÓC, THIẾT BỊ KHÔNG CÓ TRONG PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 1880/KL-TTT ngày 29/6/2026 của Chánh Thanh tra thành phố)

TT	Tên tài sản	Số hiệu tài sản/ mã số TSCĐ	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo Sổ TSCĐ năm 2025 (đồng)	Giá trị hao mòn lũy kế theo Sổ TSCĐ năm 2025 (đồng)	Giá trị còn lại theo Sổ TSCĐ năm 2025 (đồng)	Lý do không đưa vào phương án	Hiện trạng tài sản	Ghi chú
I	Xã Đại Thạnh (cũ)								
1	LAPTOP	BOAMTHANHTTVH1	3/2017	13.500.000	10.800.000	2.700.000	Đã hư hỏng, không sử dụng được, nên không đưa vào phương án	Đã hư hỏng, lưu tại kho tại trụ sở xã Đại Thạnh (cũ)	
2	Máy vi tính xách tay VP Phó CT UBND	LAPTOPPHONGPCT	3/2017	13.000.000	13.000.000	-	Đã hư hỏng, không sử dụng được, nên không đưa vào phương án	Đã hư hỏng, lưu tại kho tại trụ sở xã Đại Thạnh (cũ)	
3	Máy vi tính xách tay Phòng CT UBND	MATTTNHPHONGCT	6/2016	13.000.000	13.000.000	-	Do sai sót trong quá trình kiểm kê nên không đưa vào phương án	Ngày 01/7/2025, đã bàn giao qua Văn phòng Đảng ủy do ông Đoàn Ngọc Long - PCVP Đảng ủy nhận. Hiện giao cho ông Nguyễn Văn Hường, Phó bí thư Đoàn xã Phú Thuận sử dụng	
4	Máy vi tính xách tay Acer Trung tâm văn hoá	VTTTVHXACHTAYACER	09/2021	15.000.000	12.000.000	3.000.000	Do sai sót trong quá trình kiểm kê nên không đưa vào phương án	Đã bàn giao cho xã Phú Thuận do ông Mai Đình Việt, Phó Giám đốc trung tâm cung ứng dịch vụ SNC xã Phú Thuận nhận	
5	Lắp đặt cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin viễn thông và loa phát thanh	CUMLOAPHATTHANH01	11/2024	64.000.000	12.800.000	51.200.000	Do sai sót trong quá trình kiểm kê nên không đưa vào phương án	Đã bàn giao cho UBND xã Phú Thuận, hiện đang sử dụng tại trụ sở HĐND và UBND xã Phú Thuận	
6	Đài truyền thanh hữu tuyến	DAITT	01/2011	68.080.000	68.080.000	-	Đã hư hỏng, không sử dụng được, nên không đưa vào phương án	Đã hư hỏng, lưu tại kho tại trụ sở xã Đại Thạnh (cũ)	
7	Hệ thống âm thanh đặt tại Hội trường	HETHONGAMTHANH	12/2019	60.700.000	60.700.000	-	Do sai sót trong quá trình kiểm kê nên không đưa vào phương án	Đã bàn giao cho UBND xã Phú Thuận, do ông Hứa Đông Đức Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND xã Phú Thuận tiếp nhận.	



1	Ghế tựa cao	GT	2014	17.000.000	17.000.000	-	Do sai sót trong quá trình kiểm kê nên không đưa vào phương án	Đang sử dụng	
2	Loa phát thanh	LPT	2014	11.200.000	11.200.000	-	Do sai sót trong quá trình kiểm kê nên không đưa vào phương án	Đang sử dụng	
3	Máy vi tính để bàn cho trạm y tế xã	BOMAVITINHBAN	2019	11.000.000	11.000.000	-	Do sai sót trong quá trình kiểm kê nên không đưa vào phương án	Đang sử dụng	
4	Máy tính để bàn phòng Công an	MTĐBCA	2017	12.000.000	12.000.000	-	Do sai sót trong quá trình kiểm kê nên không đưa vào phương án	Đang sử dụng	
5	Máy vi tính TTHT cộng đồng	MVTTTHTCD	2014	10.000.000	10.000.000	-	Do sai sót trong quá trình kiểm kê nên không đưa vào phương án	Đã hư hỏng	



UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
THANH TRA THÀNH PHỐ

PHỤ LỤC SỐ 02

THỐNG KÊ CÁC CƠ SỞ NHÀ ĐẤT CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ NHÀ NƯỚC
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ SAU SẮP XẾP, THÀNH LẬP

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 1880/KL-TTT ngày 29/6/2026 của Chánh Thanh tra thành phố)

STT	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Đất		Cấp nhà	Diện tích xây dựng (m2)	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán (đồng)	Hồ sơ pháp lý (đã được cấp GCNQSDĐ)	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê	Phương án đề xuất	Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị (đồng)									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
A	TRỤ SỞ LÀM VIỆC											
I	Trụ sở làm việc tiếp tục sử dụng											
1	Đảng ủy xã Phú Thuận, UBMT TQVN xã Phú Thuận (UBND xã Đại Tân cũ)	2.934,0	2.904.660.000		2.698,6	2012	2.079.340.000	831.112.198	Chưa có GCNQSDĐ			
2	Trụ sở làm việc Công an (UBND xã Đại Chánh cũ)	3.610,0	4.007.100.000		2.404,7		10.792.462.000	6.676.024.459	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH683845			
3	BCH Quân sự xã Phú Thuận, kho đựng tài liệu và thiết bị, máy móc (UBND xã Đại Thạnh cũ)	2.873,0	3.447.600.000		1.539,1		7.570.340.000	5.930.202.517	Chưa có GCNQSDĐ			
4	UBND xã Phú Thuận (UBND xã Đại Thắng cũ)	8.609,0	57.680.300.000		4.148,0		2.079.340.000	831.112.198	Chưa có GCNQSDĐ			
II	Trụ sở làm việc đôi dư hoặc chưa khai thác, sử dụng (không có)											
III	Trụ sở làm việc đang XDCB dở dang (không có)											
B	CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP (không có)											
C	NHÀ VĂN HÓA THÔN											
I	Nhà văn hóa thôn tiếp tục sử dụng											
1	Thôn Mỹ Nam	1.754,0	1.736.460.000	cấp 4	200,0	2021			Chưa có GCNQSDĐ			
2	Thôn Phú Phong	2.543,0	2.517.570.000	cấp 3	400,0	2017			Chưa có GCNQSDĐ			
3	Thôn Xuân Tây	2.701,0	2.673.990.000	cấp 4	200,0	2001			Chưa có GCNQSDĐ			

[illegible]

STT	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Đất		Cấp nhà	Diện tích xây dựng (m2)	Nhà		Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán (đồng)	Hồ sơ pháp lý (đã được cấp GCNQSDĐ)	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê	Phương án đề xuất	Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị (đồng)			Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)					
D	CƠ SỞ DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA, THỂ THAO											
I	Cơ sở di tích lịch sử - văn hoá, thể thao tiếp tục sử dụng											
1	Sân vận động xã Đại Tân cũ	7.500,0							Chưa có GCNQSDĐ			
2	Sân vận động xã Đại Chánh cũ	8.000,0							Chưa có GCNQSDĐ			
3	Sân vận động xã Đại Thạnh cũ	10.000,0							Chưa có GCNQSDĐ			
4	Sân vận động xã Đại Thắng cũ	8.169,0							Chưa có GCNQSDĐ			
5	Trung tâm thể dục thể thao Đại Thắng (cũ)								Chưa có GCNQSDĐ			
II	Cơ sở di tích lịch sử - văn hoá, thể thao dôi dư											
1	Trung tâm thể dục thể thao xã Đại Tân (cũ)								Chưa có GCNQSDĐ		Chưa có	
2	Nhà văn hoá xã Đại Chánh (cũ)								Chưa có GCNQSDĐ		Chưa có	
3	Trung tâm thể dục thể thao xã Đại Thạnh (cũ)								Chưa có GCNQSDĐ		Chưa có	
Đ	CƠ SỞ TRƯỜNG HỌC										Chưa có	
I	Cơ sở trường học tiếp tục sử dụng											
1	Trường MN Đại Tân: Cơ sở 1: cụm chính thôn Xuân Tây, Xã Phú Thuận.	2.422,0			1.212,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO215634			
2	Trường MN Đại Tân: Cơ sở 2: Cụm lẻ thôn Phú Phong, xã Phú Thuận	592,0			200,0				Chưa có GCNQSDĐ			
3	Trường MN Đại Tân: Cơ sở 3: Cụm lẻ thôn Mỹ Nam, xã Phú Thuận	734,0			200,0				Chưa có GCNQSDĐ			
4	Trường MN Đại Thắng: Cơ sở 1: cụm chính Thôn Phú Xuân, xã Phú Thuận	3.009,0			1.077,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP421153			
5	Trường MN Đại Thắng: Cơ sở 2: Cụm lẻ thôn Phú Long, xã Phú Thuận	701,7			323,6				Chưa có GCNQSDĐ			

STT	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Đất		Cấp nhà	Diện tích xây dựng (m2)	Nhà đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán (đồng)	Hồ sơ pháp lý (đã được cấp GCNQSDĐ)	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê	Phương án đề xuất	Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị (đồng)									
6	Trường MN Đại Chánh: Cơ sở 1: Cụm chính thôn Thanh Trung, xã Phú Thuận	2.400,0			673,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP421521			
7	Trường MN Đại Chánh: Cơ sở 2: Cụm lẻ thôn Thanh Phú, xã Phú Thuận	750,0			215,0				Chưa có GCNQSDĐ			
8	Trường MN Đại Thành: Cụm chính thôn Tây Lễ, xã Phú Thuận	2.249,5			894,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ852181			
9	Trường TH&THCS Đại Tân: Cơ sở 1: cụm chính thôn Xuân Tây, Xã Phú Thuận.	5.989,0			925,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 61/QSDĐ/1698/ QĐ-UB ngày 07/5/2003			
10	Trường TH&THCS Đại Tân: Cơ sở 2: cụm chính thôn Xuân Tây, Xã Phú Thuận.	5.500,0			782,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 79/QSDĐ/2666/ QĐ-UB ngày 23/6/2004			
11	Trường TH&THCS Đại Chánh: Cơ sở 1: Cụm chính Thôn Thanh Trung, xã Phú Thuận	7.605,6			2.830,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP421916			
12	Trường TH&THCS Đại Chánh: Cơ sở 2: Cụm chính thôn Tập Phước, xã Phú Thuận	8.320,0			1.643,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 09/QSDĐ/2QĐ-UB ngày 20/11/2000			
13	Trường TH&THCS Đại Chánh: Cơ sở 3: Cụm lẻ thôn Thanh Phú, xã Phú Thuận	1.000,0			98,0				Chưa có GCNQSDĐ			
14	Trường TH&THCS Đại Thành: Cơ sở 1: Cụm chính Thôn Tây Lễ, xã Phú Thuận	5.994,0			1.655,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 27/QSDĐ/107/ QĐ-UB ngày 21/01/2002			

STT	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Đất		Cấp nhà	Diện tích xây dựng (m2)	Nhà đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán (đồng)	Hồ sơ pháp lý (đã được cấp GCNQSDĐ)	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê	Phương án đề xuất	Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị (đồng)									
15	Trường TH&THCS Đại Thành: Cơ sở 2: Cụm chính thôn Mỹ Lễ, xã Phú Thuận	8.588,0			431,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 28/QSDĐ/107/ QĐ-UB ngày 21/01/2002			
16	Trường TH Đoàn Quý Phi: Cơ sở 1: Cụm chính Thôn Phú An, xã Phú Thuận	5.863,0			2.270,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ821944			
17	Trường TH Đoàn Quý Phi: Cơ sở 2: Cụm lẻ thôn Thuận Hòa, xã Phú Thuận	5.042,0			2.222,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ821926			
18	Trường THCS Lý Tự Trọng: Thôn Phú An, xã Phú Thuận	9.861,0			1.725,0				Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG815092			
II	Cơ sở trường học dôi dư											
1	Trường MG Đại Chánh (Cơ sở 2: Cụm lẻ thôn Thanh Tân, xã Phú Thuận)	750,0			60,0				Chưa có GCNQSDĐ		Chuyển mục đích sử dụng	
III	Cơ sở trường học cho thuê											
1	Trường THCS Đại Thành (cũ)								Chưa có GCNQSDĐ			
E	CƠ SỞ NHÀ ĐẤT KHÁC											
1	Chợ Phú Thuận	2.815,0	18.860.500.000	cấp 4	1.551,0	2019	5.525.941.000	4.051.619.941	Chưa có GCNQSDĐ			
2	Chợ Bến Dầu	2.500,0	1.000.000.000	cấp 4		2019	1.609.997.000	304.671.445	Chưa có GCNQSDĐ			
3	Chợ Đại Chánh	2.900,0	3.219.000.000	cấp 4	210,0	2005	3.219.000.000	-	Chưa có GCNQSDĐ			
4	Khu đất chợ Đại Tân	1.400,0	1.386.000.000						Chưa có GCNQSDĐ		Chưa có	

TỔNG HỢP SỐ LIỆU TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC
(Kèm theo Kết luận thanh tra số 1880/KL-TTT ngày 29/6/2026 của Chánh Thanh tra thành phố)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ cơ sở nhà, đất	Tổng diện tích cơ sở nhà, đất		Loại nhà, cấp nhà	Thời điểm xây dựng, cải tạo sửa chữa lớn (ngày, tháng, năm...	Mục đích sử dụng trước khi sắp xếp	Mục đích, diện tích nhà sử dụng sau sắp xếp					Mục đích, diện tích nhà sử dụng theo Nghị định 155/2025/NĐ-CP			Chênh lệch theo định mức (m2 tăng+/-giảm)			Ghi chú
				Nhà (m2)	Đất (m2)				Diện tích làm việc của			Diện tích sử dụng chung (m2)	Diện tích chuyên dùng (m2)	Diện tích làm việc của các chức danh (m2/người)	Diện tích sử dụng chung (m2)	Diện tích chuyên dùng (m2)	Diện tích làm việc của các chức danh (m2/người)	Diện tích sử dụng chung (m2)	Diện tích chuyên dùng (m2)	
									Số người	Tổng diện tích làm việc của các chức danh	Diện tích làm việc của từng chức danh									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
I	Trụ sở làm việc Đảng ủy		Thôn Xuân Tây							297,72	209,79	303,2		356	302,6			-0,6		
1	Bí thư Đảng ủy			28,4	28,4	3	2012		1	28,4	28,4			30			-1,6			
2	Phó bí thư Đảng ủy			28,4	28,4	3	2012		1	28,4	28,4			20			8,4			
3	Chánh VP Đảng ủy			19,98	z	3	2012		1	19,98	19,98			18			1,98			
4	Phó Chánh VP Đảng ủy			19,98	19,98	3	2012		1	19,98	19,98			18			1,98			
5	Chuyên viên văn phòng Đảng ủy			39,96	39,96	3	2012		3	39,96	13,32			15			-5,04			
6	Phòng tiếp dân			12,74	12,74	4	2020		1	12,74	12,74						12,74			
7	Hội trường			256	256	4	2020					256								
8	Trưởng ban XDĐ			19,98	19,98	3	2012		1	19,98	19,98			18			1,98			
9	Phó ban XDĐ			19,98	19,98	3	2012		1	19,98	19,98			18			1,98			
10	Chuyên viên ban XDĐ			39,96	39,96	3	2012		6	39,96	6,66			15			-50			
11	Chủ nhiệm UBKT			21,07	21,07	4	2020		1	21,07	21,07			18			3,07			
12	Phó Chủ nhiệm UBKT		•	21,07	21,07	4	2020		2	21,07	10,535			18			-7,465			1 PCN + 1 hợp đồng
13	Chuyên viên UBKT			26,2	26,2	4	2020		3	26,2	8,74			15			-18,78			
14	Phòng họp			47,2	47,2	4	2020					47,2								
II	Trụ sở làm việc HĐND-UBND xã		Thôn Phú An							769	323	439,00		894	759,9			489,53		
II.1	Văn phòng									285	191			297						
1	CT. UBND			32	32	3	2.009		1	32	32			20			12			
2	PCT. HĐND			32	32	3	2.009		1	32	32			20			12			

3	PCT. UBND			64	64	3	2.009		2	64	32			20			12		
4	Chánh VP HĐND-UBND						2.009							18					
5	P. Chánh VP HĐND - UBND			24	24	3	2.009		1	24	24			18			6		
6	Phó ban VH-XH			24	24	3	2.009		1	24	24			18			6		
7	Phó ban KT-NS			24	24	3	2.009		1	24	24			18			6		
8	Chuyên viên VP UBND			72	72	3	2.009		7	72	10			15			-33		
9	Hợp đồng lao động			12,5	12,5	3	2.009		2	12,5	12,5			20			-15		
II.2 Phòng VHXXH										118,5	61,19			196					
1	Trưởng Phòng VH-XH.			28	28	3	2004		1	28	28			18			10		
2	Phó Phòng VH - XH			12,5	12,5	3	2004		1	12,5	12,5			18			-5,5		
3	Chuyên viên Phòng VHXXH			65,5	65,5	3	2004		8	65,5	8,19			15			-54,48		
4	Hợp đồng lao động			12,5	12,5	3	2004		2	12,5	12,5			20			-15		
II.3 Phòng Kinh tế										90,5	33,2			176					
1	Trưởng phòng Kinh tế			28	28	3	2004		1	28	28			18			10		
2	Phó phòng Kinh tế			12,5	12,5	3	2004		1	12,5	12,5			18			-5,5		
3	Chuyên viên Phòng kinh tế			65,5	65,5	3	2004		8	65,5	8,19			15			-54,48		
4	Hợp đồng lao động			12,5	12,5	3	2004		2	12,5	12,5			10			5		
II.4 Trung tâm Phục vụ HCC										200	28,571			105					
1	Phó Giám đốc TTHCC																		
2	Chuyên viên TTHCC			200	200	4	2015		7	200	28,571			15			95		
3	Hợp đồng lao động																		
II.5 Trung tâm CƯĐVSNC										75	9,375			120					
1	Phó giám đốc Trung tâm cung ứng dịch vụ công			75	75	4	2008		8	75	9,375			15			-45		1 PGĐ + 2 viên chức + 5 hợp đồng
2	Hội trường UBND xã			415	415		2009					415							
3	Phòng họp UBND xã			24	24		2009					24							
4	Viên chức Trung tâm cung ứng dịch vụ công																		
5	Hợp đồng lao động																		
III Trụ sở làm việc MTTQ, đoàn thể										94,99	26,81			155	131,75				
1	CT UBMTTQVN			18,29	18,29	4	2020		1	18,29	18,29			20			-1,71		
2	P.CT UBMTTQVN			76,7	76,7	4	2020		9	76,7	8,5222			15			-58,3		4 PCT UBMTTQVN + 5 chuyên viên
3	Chuyên viên khối MTĐT																		
4	Hợp đồng lao động																		
IV Trụ sở làm việc của cơ quan quân sự																			
1	CHT Quân sự			28	28	3			1	28	28								
2	PCHT Quân sự			21	21	3			1	21	21								
3	Trợ lý			21	21	3			1	21	21								



TỔNG HỢP VI PHẠM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM VỀ KINH TẾ
(Kèm theo Kết luận thanh tra số ~~188~~ KL-TTT ngày 29/6/2026 của Chánh Thanh tra thành phố)

Đ.V.T: Đồng

STT	Cơ quan/tổ chức/Đơn vị/ cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Tổng giá trị vi phạm		Kiến nghị xử lý								Ghi chú
			Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Kiến nghị thu hồi				Xuất toán	Giảm trừ quyết toán	Xử lý khác		
					Về ngân sách nhà nước		Về cơ quan, tổ chức, đơn vị (không phải NSNN)						
											Tiền (Trđ)	Nhà, đất (m ²)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	UBND xã Đại Chánh cũ (nay là UBND xã Phú Thuận)	Sử dụng Khu nhà lồng Chợ Đại Chánh (cũ) không đảm bảo quy định	49.000.000		49.000.000								
2	UBND xã Đại Chánh cũ (nay là UBND xã Phú Thuận)	Sử dụng Khu nhà lồng Chợ Đại Chánh (cũ) không đảm bảo quy định	40.000.000								40.000.000		
3	UBND xã Đại Tân cũ (nay là UBND xã Phú Thuận)	Sử dụng Khu đất thôn Xuân Tây không đảm bảo quy định	5.000.000								5.000.000		
4	Thôn Tây Lễ, xã Đại Thạnh cũ (nay là thôn Tây Lễ, xã Phú Thuận)	Sử dụng một phần diện tích bỏ không của cơ sở nhà, đất Nhà sinh hoạt văn hoá thôn Tây Lễ không đảm bảo quy định	260.000.000								260.000.000		
Tổng cộng			354.000.000	-	49.000.000	-	-	-	-	-	305.000.000	-	-